

Số: 02 /KH-THAL

Thanh An, ngày 22 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025-2026**

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025- 2026;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 2078/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành bộ tiêu chuẩn thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của trường thực hiện nội dung giáo dục chất lượng cao tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDĐT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Trường Tiểu học An Lập xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường cách trung tâm của Thành phố Hồ Chí Minh 60 km, trường tọa lạc trên địa bàn xã Thanh An có vị trí cửa ngõ phía Tây Bắc TP. Hồ Chí Minh, đất đai rộng, thuận lợi phát triển nông nghiệp công nghệ cao, du lịch sinh thái và các mô hình nông thôn mới. Trường nhận được sự quan tâm đúng mức từ chính quyền địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, đa phần người dân sinh sống chủ yếu bằng nghề nông nghiệp Với tổng diện tích tự nhiên: 136,717 km². Dân số: 25.324 người, phía đông tiếp giáp với phường Tây

Nam; phía nam tiếp giáp với xã Nhuận Đức; phía bắc tiếp giáp xã Long Hoà; Phía Tây tiếp giáp xã Dầu Tiếng. Trên địa bàn có 11 cơ sở giáo dục gồm trường 3 Mầm non; 4 trường tiểu học và 3 trường THCS, tình hình an ninh trật tự, văn hóa xã hội trên địa bàn ổn định. Thu nhập chính của người dân nhờ vào cạo mủ cao su, hiện nay trên địa bàn kinh tế có phần đang phát triển các công ty ngày càng nhiều ở các khu vực lân cận như ấp Kiến An, Hố Cạn nên thu hút một số người dân ở các tỉnh miền Tây và các nơi khác đổ về làm ăn sinh sống nên kinh tế đối tượng này còn nhiều khó khăn ảnh hưởng việc học tập các em học sinh.

Nhiều năm qua nhà trường đã khẳng định được vai trò tiên phong trong đổi mới, thực thi chương trình; tạo ra một môi trường giáo dục chất lượng, lành mạnh, dân chủ, để học sinh luôn cảm thấy được tôn trọng, được phát triển theo khả năng riêng và xây dựng Ngôi trường hạnh phúc, giúp cán bộ, giáo viên và học sinh cảm thấy hạnh phúc khi đến trường.

Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

1.1. Đặc điểm học sinh của trường

KHỐI	Tổng số lớp	Tổng số HS/nữ	Tỉ lệ HS/lớp	Dân tộc	Khuyết tật	HS có hoàn cảnh khó khăn	Bán trú	
							Số lớp	Số HS
1	3	108/53	35	1	0	2	3	95
2	3	101/52	34	4	0	2	3	81
3	3	100/45	33	1	0	2	3	78
4	4	125/60	31	4	0	2	4	92
5	3	99/56	33	2	0	2	3	68
CỘNG	16	533/266	16	12	0	10	16	414

1.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Nhân sự	Tổng số	Đảng viên	Nữ	Trình độ				Biên chế	Hợp đồng	Thỉnh giảng
				Trên ĐH	ĐH	CD	Tr.cấp			
BAN GIÁM HIỆU	2	2	0	1	1	0	0	2	0	0
Hiệu trưởng	1	1	0	1				1		
Phó Hiệu trưởng	1	1	0	0	1			1		
GIÁO VIÊN	27	15	17	0	23	4	0	27	0	0
Dạy nhiều môn	17	9	14		17			17		
Thẻ dực	2	1	0		1	1		2		0
Âm nhạc	1	1	0			1		1		

Mĩ thuật	1	1	1		1			1		
Công nghệ	1		0			1		1		
Tin học	1	1	0		1			1		
Tiếng Anh	2	1	2		2			2		
Tổng Phụ trách Đội	1	1			1			1		
PC. XMC	1					1		1		
Dự khuyết	0									
NHÂN VIÊN	8	2	4		2	1	3	5	3	
Kế toán	1	1	1		1			1		
Thủ quỹ - Y tế	1		1			1		1		
Văn thư	1		1				1	0	1	
Thư viện – Thiết Bị	1		0		1			1		
Bảo vệ	3	1					1	2	1	
Phục vụ	1	0	1				1	0	1	

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

- Nhà trường có 01 điểm trường tiếp giáp với tuyến đường lớn DT 749D; tọa lạc tại ấp Chót Đồng, xã Thanh An, TP. HCM.

- Có 30 phòng học, đảm bảo cho việc tổ chức dạy và học 02 buổi/ngày.

- Có đầy đủ các phòng chức năng phục vụ cho việc dạy - học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục khác cũng như rèn luyện các kỹ năng cho học sinh như: 01 phòng Tin học, 1 phòng Âm nhạc, 1 phòng Mỹ thuật, 1 phòng Thư viện, 1 phòng Thiết bị, 1 phòng Khoa học - Công nghệ, phòng Tư vấn Tâm lý, nhà Thể thao đa năng, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng Hội đồng sư phạm, phòng Tài vụ, phòng Y tế, phòng Đoàn - Đội, phòng Tiếp dân, phòng Bảo vệ, khu vực để xe và nhà vệ sinh đủ để phục vụ cho học sinh và giáo viên (theo khu riêng biệt nam và nữ). Có bếp ăn một chiều, thực hiện nấu theo thực đơn và lưu mẫu đúng quy định; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; trang bị đầy đủ các vật dụng bán trú.

- 100% phòng học thoáng, mát, sạch đẹp, có đủ ánh sáng đèn, quạt, tủ cá nhân của học sinh, bàn ghế học sinh 01 chỗ. Trang thiết bị được bổ sung hằng năm để thực hiện tốt chương trình Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 về danh mục Thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

- Trang bị hệ thống thiết bị wifi thông minh phủ sóng toàn bộ khu vực trường, tất cả các thiết bị cùng hoạt động đảm bảo kết nối internet ổn định cho

tất cả các hoạt động dạy học. Các máy vi tính ở các lớp và các phòng chức năng đều được kết nối internet đảm bảo việc cập nhật thông tin kịp thời, tiếp cận công nghệ 4.0 nhằm nâng cao chất lượng quản lý và giảng dạy trong nhà trường, đáp ứng được mục tiêu chuyển đổi số của nhà trường.

- Trường trang bị hệ thống camera giám sát mọi khu vực và các phòng chức năng, hệ thống báo trộm tự động toàn bộ khu vực đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

❖ Tầm nhìn

Xây dựng trường Tiểu học An Lập trở thành ngôi trường thân thiện, hạnh phúc kiểu mẫu. Tất cả các hoạt động giáo dục được thực hiện đều hướng đến mục tiêu lấy học sinh làm trung tâm; tạo điều kiện cho học sinh phát huy tối đa tư duy sáng tạo, tự tin khẳng định giá trị bản thân và làm nên sự khác biệt.

❖ Sứ mệnh

Giáo dục và truyền thụ đầy đủ tri thức hiện đại; Xây dựng cho học sinh cách nghĩ tích cực và kỹ năng sống cần thiết để làm chủ bản thân và hoà nhập cộng đồng.

❖ Giá trị cốt lõi (Tự tin - Tài năng - Hạnh phúc)

Thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học của Ngành Giáo dục - đào tạo: Khẳng định Giáo dục Tiểu học là niềm tin của gia đình và xã hội.

Duy trì thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng trường học hạnh phúc nhằm hướng tới việc hình thành các giá trị cốt lõi yêu thương, tôn trọng, an toàn và được thấu hiểu. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đều được phát triển tối đa năng lực, sở trường của bản thân; mọi thành viên luôn được quan tâm, động viên, giúp đỡ để cùng nhau thay đổi và tiến bộ.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, truyền cảm hứng học tập cho học sinh, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực. Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng

chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh.

Tiếp tục giữ vững và phát triển các tiêu chuẩn của Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh, các hoạt động trải nghiệm gắn liền việc rèn kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trong nhà trường. Bồi dưỡng giáo viên đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh. Tiếp tục phát huy các thế mạnh của gắn với công tác cải cách hành chính và trong hoạt động giáo dục của nhà trường.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Công tác PCGD

- Duy trì và đảm bảo chất lượng PCGD: 100%

2.2. Chất lượng giáo dục

- 4 tiêu chí về Phẩm chất được đánh giá từ Đạt trở lên: 100%
- 3 tiêu chí về Năng lực được đánh giá từ Đạt trở lên: 100%
- HS HTCT lớp học (kể cả lớp 5): 98%
- Học sinh HT CTTH: 100%
- Học sinh được khen thưởng: 50-60% (Trong đó có 40-50% đạt hoàn thành xuất sắc).
- Hiệu suất đào tạo: 90% trở lên
- 80-100% HS được tham gia các hoạt động giao lưu các ngày hội, hoạt động ngoại khóa trong và ngoài trường, rèn kỹ năng sống, phát triển tư duy, câu lạc bộ Thể dục thể thao và năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm và sáng tạo.

III. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Phụ lục 1.1: Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và xã hội (lớp 1, 2, 3)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	/	/	/	/	/	/
5	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Nghệ thuật (Mỹ thuật, Âm nhạc)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Công nghệ	/	/	/	/	/	/	35	18	17	35	18	17	35	18	17
8	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
9	Khoa học	/	/	/	/	/	/	/	/	/	70	36	34	70	36	34
10	Lịch sử và Địa lí	/	/	/	/	/	/	/	/	/	70	36	34	70	36	34
11	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	70	36	34	70	36	34	140	72	68	140	72	68	140	72	68
12	Tin học	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
2. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)																
1	Câu lạc bộ KNS	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
2	CLB Stem	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
3	Ôn TDTT	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Ôn nghệ thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
TỔNG		1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

Phụ lục 1.2: Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học(KH có thể thay đổi linh hoạt theo thực tế)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Mỗi tháng	Vui đến trường	Vinh danh Học sinh Tiêu biểu	- Tuyên dương ở buổi lễ chào cờ; Tổng kết tháng. - Trao thư khen, tặng quà. - Dán hình ảnh, thành tích của HS trên bảng vinh danh của trường.	Suốt năm học	BGH Đoàn - Đội GVCN	Tất cả GV, NV, HS
9/2025		- Khai giảng năm học mới	- Tổ chức Lễ khai giảng năm học mới; HS tham gia hội với các hoạt động trải nghiệm: trò chơi dân gian, nhân ngày khai giảng.	05/9/2025	BGH	Tất cả CB, GV, NV, HS và BDD PH, PH Khối 1
		- Sinh hoạt chuyên đề “Truyền thống của trường em”	- Sinh hoạt tiểu sử Cụ Nguyễn Thái Học; quá trình hình thành, các thành tích nhà trường đạt được. - Sinh hoạt về nội quy trường, lớp. - Phát động phong trào trang trí, xây dựng mảng xanh lớp học.	08/9/2025 15/9/2025	Khối 1 Đoàn - Đội	Tất cả CB, GV, NV, HS
		Lễ Phát động “Nuôi heo đất Khuyến học”	Phát heo đất cho học sinh các lớp gây quỹ Khuyến học.	15/9/2025	Chủ tịch Hội Khuyến học	Tất cả CB, GV, NV, HS
		- Lễ phát động chủ đề năm học	- Phát động chủ đề năm học. - Đăng kí công trình măng non.	15/9/2025	Liên Đội	Tất cả CB, GV, NV, HS

10/2025	Vì một môi trường an toàn, hạnh phúc	- Tuyên truyền về An toàn giao thông; phòng chống HIV/AIDS; phòng chống bạo lực học đường; ...	- Mời báo cáo viên sinh hoạt các quy định về Luật giao thông đường bộ, thi đồ vui. - Tổ chức cho PH ký kết thực hiện an toàn trường học, an toàn giao thông. - Thi vẽ tranh về An toàn giao thông.	Từ ngày 01/10/2025 đến ngày 31/10/2025	BGH Đoàn – Đội Tổ Mĩ thuật	Tất cả CB, GV, NV, HS, PH
		- Vui hội Trăng Rằm	- Tổ chức các hoạt động: thi làm lồng đèn, trưng bày và thuyết trình mâm cỗ trung thu, thi hóa trang Chú Cuội – Chị Hằng, xem múa lân, rước đèn, phá cỗ.	06/10/2025	Đoàn - Đội	Tất cả CB, GV, NV, HS
		- Kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10	- Tìm hiểu ý nghĩa ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.	20/10/2025	Công đoàn Đoàn – Đội	Tất cả CB, GV, NV, HS
11/2025	Tri ân thầy cô – Kết nối bạn bè	- Hoạt động trải nghiệm – Chủ đề “Nhớ ơn thầy – cô” chào mừng 20/11	- Tổ chức chuyên đề sinh hoạt truyền thống “Nhớ ơn thầy cô”. - Tổ chức các hoạt động thi tiếng hát chim sơn ca lần 3, cô nhân dịp 20/11.	Từ 03/11/2025 đến 17/11/2025	Đoàn – Đội	Tất cả CB, GV, HS CBQL, GV hưu trí
	Uống	- Sinh hoạt chuyên đề “Lễ hội truyền thống ở địa phương em”	- Giới thiệu tên, thời điểm tổ chức, một số hoạt động chính, nghi thức, trang phục, ý nghĩa, ... của một số lễ hội truyền thống ở địa phương.	08/12/2025		Tất cả CB, GV, HS

12/2025	nước nhớ nguồn	-Kỉ niệm ngày Thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam	- Ôn lại ngày truyền thống 22/12. - Chúc mừng các chú bộ đội tại đơn vị kết nghĩa Sư đoàn 2 nhân ngày 22/12. - Thăm hỏi và tặng quà các gia đình có công với cách mạng trên địa bàn Phường Cầu Ông Lãnh.	22/12/2025	Đoàn – Đội	CB, GV, HS theo kế hoạch
01/2026	Cùng phát triển	- Chuyên đề “Phòng tránh tai nạn thương tích”	- Sinh hoạt chuyên đề dưới cờ, thi đổ em.	05/01/2026	Hiệu trưởng TPT Đội	CB, GV, NV, HS
		- Chuyên đề - Ngày Hội Stem lần 2	- HS tham gia trưng bày sản phẩm.	23/01/2026	Hiệu trưởng TPT Đội	CB, GV, NV, HS
		- Ngày hội các dân tộc Việt Nam - “Hội Xuân yêu thương”	- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: làm bánh mứt; ẩm thực; viết tranh thư pháp; ... - Tìm hiểu các phong tục, tập quán, ... của ngày Tết cổ truyền của các dân tộc Việt Nam. - Giới thiệu và tổ chức cho HS tham gia chơi một số trò chơi Dân gian.	10/02/2026	Hiệu trưởng Đoàn – Đội	CB, GV, NV, HS
03/2026	Yêu thương gia đình – Tôn trọng phụ nữ	- Ngày hội “Cảm ơn” - Kỉ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3	- Sinh hoạt chuyên đề. - Tổ chức ngày hội giúp học sinh hiểu giá trị sống, biết ơn với những gì được thụ hưởng (cho HS làm thiệp, viết lời chúc, viết lời cảm ơn đến	06/3/2026	Khối 1,2,3,4,5	CB, GV, NV, HS

			mẹ, cô giáo, ông bà, những người giúp đỡ mình, ...).			
		- Ngày hội “Sách – Người bạn của em”	- Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm; thi viết cảm nhận, vẽ tranh theo sách, kể chuyện theo sách, giới thiệu quyển sách mình yêu thích, ... tặng sách cho thư viện.	16/3/2026	Bộ phận Thư viện	CB, GV, NV, HS
		- Kỉ niệm Ngày thành lập Đoàn TNCS HCM 26/3	- Sinh hoạt chuyên đề dưới cờ, tổ chức thi đồ vui.	23/3/2026	Đoàn – Đội	CB, GV, NV, HS
04/2026	Em và môi trường xanh	- Ngày hội môi trường	- Tổ chức thu gom và phân loại rác thải: rác thải tái chế, rác thải nguy hại. - Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm tái chế rác thải thành các đồ chơi, vật dụng, ...	06/4/2026	BGH Đoàn – Đội	CB, GV, NV, HS
		- Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương	- Tổ chức cho HS ôn lại quá trình dựng nước và giữ nước của các vua Hùng. - Tổ chức dâng hương tưởng nhớ các vị vua Hùng.	24/4/2026	Hiệu trưởng Đoàn - Đội	CB, GV, NV, HS
		- Ngày hội “Non sông liền một dải”	- Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm để tìm hiểu về ngày 30/4 và một số sự kiện lịch sử của đất nước.	17/4/2026	BGH Đoàn – Đội	CB, GV, NV, HS

		- Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường	- Tổ chức học tập trải nghiệm ngoài nhà trường, rèn kỹ năng sống cho HS. - Tổ chức cho HS khối 4, 5 viết bài cảm nhận sau chuyến đi trải nghiệm.	Tháng 4/2026	Hiệu trưởng Đoàn - Đội	CB, GV, NV, HS
05/2026	Bác Hồ kính yêu	- Sinh hoạt truyền thống “Bác Hồ kính yêu”	- Sinh hoạt dưới cờ theo chủ điểm: tìm hiểu cuộc đời và sự nghiệp của Bác.	18/5/2026	Khối 4	CB, GV, NV
		- Diễn đàn “Lắng nghe tiếng nói trẻ em”	- Tổ chức dưới sân trường, giải đáp các thắc mắc của HS về trường, lớp, ...	04/5/2026	Hiệu trưởng Đoàn - Đội	CB, GV, NV, HS
		- Sinh hoạt chuyên đề “người tốt việc tốt”	- Sinh hoạt dưới cờ: + Phát động phong trào “Người tốt – Việc tốt”. + Trò chơi nói tên nghề nghiệp và giới thiệu nghề nghiệp HS mơ ước.	11/5/2026	Khối 3	CB, GV, NV
		- Lễ Tổng kết – Lễ Hoàn thành CT HSTH	- Tổ chức lễ Tổng kết năm học, Lễ Hoàn thành CT HSTH.	28/5/2026 (dự kiến)	Hiệu trưởng	CB, GV, NV, HS

Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

ST T	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Trong giờ ra chơi	- HS đọc sách, xem Clip “Giá trị sống từ những câu chuyện” ... tại Thư viện - Chơi các trò	HS toàn trường	8g45 - 9g15	- Sân trường - Thư viện - Góc đọc mở - Góc trò chơi dân	

		chơi dân gian -Tham gia CLB miễn phí: CLB Trồng hội	HS yêu thích trồng hội		gian - Phòng Đa năng,...	
2	Trước giờ ăn trưa	- Ra chơi	HS toàn trường	8g45 - 9g15	Sân trường	
3	Trong giờ ăn trưa	- Ăn trưa	HS toàn trường	10g30 - 11g30	Tại nhà ăn	
4	Sau giờ học chính khóa buổi sáng	Học các câu lạc bộ miễn phí: - CLB cờ vua - CLB bóng bàn	- HS khối 2, 3, 4, 5 - HS yêu thích bóng bàn	11g30 - 12g30 11g30 - 12g30	- Tại các lớp học - bóng bàn	
5	Sau giờ học chính khóa buổi sáng	Ăn trưa, nghỉ bán trú	HS toàn trường	11g15 - 13g30	Tại các lớp học	
6	Sau giờ học chính khóa buổi chiều	CLB TDTT, NT, Stem, KNS	HS Khối 1, 2,3,4,5	Theo TKB	- Phòng học, phòng chức năng	

2.3. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục

2.3.1. Khối 1

LỚP 1							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tuần	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN 1 (SHDC)	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh
	2	Đạo đức	TN&XH	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Anh	GDTC	
	4	Tiếng Việt	Tiếng Việt	TN&XH	Tiếng Anh	Mĩ Thuật	

Chiều	5	Ôn tiếng việt	Ôn tiếng việt	Toán	Toán	Tiếng Việt	kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	6	Ôn tiếng việt	Ôn toán	HĐTN 2 (SHCD)	Tiếng Việt	HĐTN 3 (SHL)	
	7	CLB STEM	Rèn luyện TDTT	CLB CDS	Rèn luyện Âm Nhạc	CLB KNS	
Hoạt động tổ chức sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học							
CLB		CLB Stem				CLB KNS	HS đăng ký học CLB theo sở thích
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
T T	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			12			
2	Toán			3			
3	Đạo đức			1			
4	TN&XH			2			
5	HĐTN			3			
6	GDTC			2			
7	Nghệ thuật (Mỹ thuật, Âm nhạc)			2			
8	Tiếng Anh			2			
9	Hoạt động củng cố tăng cường			6		Ôn Tiếng Việt, ôn toán, TDTT, NT, CDS	
10	Hoạt động theo nhu cầu người học			2		CLB KNS, Stem	
11	Tổng số tiết học kỳ I			630			
12	Tổng số tiết học kỳ II			595			
13	Sinh hoạt chuyên môn			2 tuần/lần		Hợp khi có công tác đột xuất	
14							

2.3.2. Khối 2

LỚP 2

THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN 1 (SHDC)	Toán	GDTC	Tiếng Việt	GDTC	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Đạo đức	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	TN&XH	TN&XH	Tiếng Anh	Toán	
	4	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Mĩ Thuật	
Chiều	5	Toán	Ôn tiếng việt	Toán	Toán	Tiếng Việt	
	6	Ôn tiếng việt	Ôn tiếng việt	HĐTN 2 (SHCD)	Âm Nhạc	HĐTN 3 (SHL)	
	7	Ôn toán	CLB STEM	CLB CDS	Câu lạc bộ KNS	Rèn luyện NT	
Hoạt động tổ chức sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học							
CLB		CLB Stem				CLB KNS	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
T T	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			10			
2	Toán			5			
3	Đạo đức			1			
4	TN&XH			2			
5	HĐTN			3			
6	GDTC			2			

7	Nghệ thuật (Mĩ thuật, Âm nhạc)	2	
8	Tiếng Anh	2	
9	Hoạt động củng cố tăng cường	6	Ôn luyện Toán, Tiếng việt, rèn TĐTT, rèn NT
10	Hoạt động theo nhu cầu người học	2	CLB STEM; CLB KNS
11	Tổng số tiết học kỳ I	630	
12	Tổng số tiết học kỳ II	595	
13	Sinh hoạt chuyên môn	2 tuần/lần	Họp khi có công tác đột xuất

2.3.3. Khối 3

LỚP 3							
THỜI GIAN		Ngày/thá ng	Ngày/thá ng	Ngày/thá ng	Ngày/thán g	Ngày/thá ng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN 1 (SHDC)	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Đạo đức	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Việt	GDTC	
	3	Tiếng Việt	TN&XH	TN&XH	Tiếng Anh	Toán	
	4	Tiếng Việt	Tin học	Công nghệ	Tiếng Anh	Mĩ Thuật	
Chiều	5	Toán	Tiếng Anh	Toán	Toán	HĐTN 3 (SHL)	
	6	Ôn Toán	Tiếng Anh	HĐTN 2 (SHCD)	Âm Nhạc	CLB Vui học toán	
	7	Ôn TV	CLB STEM	Rèn luyện NT	Rèn luyện TDTT	CLB KNS	
Hoạt động tổ chức sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học							
CLB		CLB Stem				CLB KNS	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
T T	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	Đạo đức	1	
4	TN&XH	2	
5	HĐTN	3	
6	GDTC	2	
7	Nghệ thuật (Mỹ thuật, Âm nhạc)	2	
9	Công nghệ	1	
10	Tin học	1	
11	Tiếng Anh	4	
12	Hoạt động củng cố tăng cường	5	Ôn Toán, Ôn Tiếng Việt, rèn TĐTT, rèn NT ; rèn Đội viên
13	Hoạt động theo nhu cầu người học	2	CLB STEM; CLB KNS. rèn TĐTT; rèn nghệ thuật
14	Tổng số tiết học kỳ I	630	
15	Tổng số tiết học kỳ II	595	
16	Sinh hoạt chuyên môn	2 tuần/lần	Họp khi có công tác đột xuất

2.3.4. Khối 4

LỚP 4							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN 1 (SHDC)	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định
	2	Đạo đức	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Việt	GDTC	
	3	Tiếng Việt	Khoa học	Toán	Tiếng Anh	Toán	

	4	Tiếng Việt	Công nghệ	Tin học	Tiếng Anh	Mĩ Thuật	hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
Chiều	5	Toán	Tiếng Anh	Âm Nhạc	Toán	Địa lí	
	6	Lịch sử	Tiếng Anh	HĐTN 2 (SHCD)	Khoa học	HĐTN 3 (SHL)	
	7	Sinh hoạt đội	CLB STEM	CLB KNS	Rèn luyện nghệ thuật	Ôn Toán	
Hoạt động tổ chức sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học							
CLB		CLB Stem				CLB KNS	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Đạo đức			1			
4	Khoa học			2			
5	Lịch sử - Địa lí			2			
6	Hoạt động trải nghiệm			3			
7	Giáo dục thể chất			2			
8	Nghệ thuật (Mĩ thuật, Âm nhạc)			2			
9	Công nghệ			1			
10	Tin học			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	Hoạt động CLB GD Kỹ năng sống,			2		CLB STEM; CLB kĩ	

	Stem (HĐ theo nhu cầu người học)		năng sống; rèn TDTT; rèn nghệ thuật
13	Hoạt động củng cố tăng cường	3	Ôn toán, Tiếng Việt, Đội
15	Tổng số tiết học kỳ I	630	
16	Tổng số tiết học kỳ II	595	
17	Sinh hoạt chuyên môn	2 tuần/lần	Họp khi có công tác đột xuất

2.3.5. Khối 5

LỚP 5							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN 1 (SHDC)	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Đạo đức	GDTC	Khoa học	Tiếng Anh	GDTC	
	3	Toán	Toán	Toán	Tiếng Việt	Toán	
	4	Công nghệ	Lịch sử	Tin học	Toán	Địa lí	
Chiều	5	Tiếng Việt	Âm Nhạc	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Mĩ Thuật	
	6	Tiếng Việt	HĐTN 2 (SHCD)	Tiếng Anh	Khoa học	HĐTN 3 (SHL)	
	7	Rèn luyện TDTT	CLB KNS	Sinh hoạt đội	Rèn luyện nghệ thuật	CLB STEM	
Hoạt động tổ chức sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học							
CLB		CLB Stem	CLB TDTT	CLB NT		CLB KNS	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
T	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			

2	Toán	5	
3	Đạo đức	1	
4	Khoa học	2	
5	Lịch sử - Địa lí	2	
6	Hoạt động trải nghiệm	3	
7	Giáo dục thể chất	2	
8	Nghệ thuật (Mỹ thuật, Âm nhạc)	2	
9	Công nghệ	1	
10	Tin học	1	
11	Tiếng Anh	4	
12	Hoạt động GD Kỹ năng sống, Kỹ năng tư duy	3	CLB STEM; CLB Kỹ năng Công dân số; CLB KNS
13	Hoạt động củng cố tăng cường	2	CLB Vui học Toán/CLB Em yêu Tiếng Việt
14	Hoạt động theo nhu cầu người học	3	CLB năng khiếu, rèn luyện TDDT, CLB Stem, KNS
15	Tổng số tiết học kỳ I	630	
16	Tổng số tiết học kỳ II	695	
17	Sinh hoạt chuyên môn	2 tuần/lần	Họp khi có công tác đột xuất

2. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

- Ngày tựu trường: Thứ Hai, ngày 25/8/2025 (*Lớp 1: 19/8/2025*).
- Ngày Khai giảng: Thứ Sáu, ngày 05/9/2025.
- Học kỳ I: Từ ngày 8/9/2025 đến ngày 19/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 22/5/2026 (gồm 17 tuần thực học còn lại dành cho hoạt động khác).

- Ngày bế giảng năm học: Trước ngày 31/5/2026.

- Xét hoàn thành chương trình Tiểu học trước 30/6/2026.

- Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2026-2027 trước ngày 31/7/2026.

- Lịch sinh hoạt tổ chuyên môn: Các tổ khối sẽ sinh hoạt chuyên môn vào các tuần lẻ theo lịch công tác của nhà trường (2 tuần/lần và các kì họp đột xuất do yêu cầu công việc).

- Hội đồng nhà trường và Hội chuyên môn: Trưa thứ Sáu tuần đầu của tháng, sau khi kết thúc các tiết dạy buổi sáng (1 lần/tháng.)

- Sinh hoạt chuyên đề: Theo kế hoạch của từng chuyên đề.

- Các ngày nghỉ lễ trong năm:

- + Lễ Quốc khánh: 01/9 và 02/9/2025 (thứ Hai, thứ Ba)

- + Tết Dương Lịch: 01/01/2026 (thứ Năm)

- + Tết Nguyên Đán: 16/02/2026 – 21/02/2026 (thứ Hai đến thứ Bảy)

- + Giỗ Tổ Hùng Vương: 26/4/2026 (Chủ Nhật)

- + Ngày Giải phóng miền Nam - Thống nhất đất nước: 30/4/2026 (thứ Năm)

- + Ngày Quốc tế Lao động: 01/5/2026 (thứ Sáu)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nhà trường

- Thực hiện CTGDPT 2018. Bố trí giáo viên đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng theo quy định để giảng dạy. Giao quyền chủ động cho giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch giảng dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, bảo đảm phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng sống, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục.

- Chỉ đạo tổ khối họp, thống nhất điều chỉnh, tích hợp nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng và định hướng phát triển năng lực HS.

- Tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp; tăng cường phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Kế hoạch của tổ chuyên môn được Ban giám hiệu duyệt.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; hội nhập quốc tế, tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; giáo dục Quốc phòng và An ninh; giáo dục An toàn giao thông; giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống kỹ năng công dân số; giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống; giáo dục quyền con người; giáo dục bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên và các di sản; tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước, tiết kiệm điện,...; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng công dân số, ... trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

- Thực hiện kế hoạch dạy học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh kết hợp với đề xuất (kế hoạch môn học) của các tổ chuyên môn.

*** Thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục của địa phương ở cấp tiểu học**

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh các tổ khối chuyên môn lựa chọn chủ đề, nội dung trong các bộ tài liệu được phê duyệt, thẩm định để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với từng khối lớp.

- Tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học và tổ chức Hoạt động trải nghiệm theo quy định của chương trình, tạo điều thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng nội dung kiến thức đã học với thực tiễn tại địa phương.

* Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Khuyến khích giáo viên dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; tăng cường tổ chức cho học sinh học và thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, tổ chức các câu lạc bộ, các sân chơi, hội thi, giao lưu cho học sinh ...

- Khuyến khích học sinh, giáo viên sử dụng tiếng Anh trong các hoạt động khác ngoài giờ học tiếng Anh nhằm từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo Kết luận 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị và Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo.

Tổ chức dạy học môn Tin học

- Đối với lớp 1 và lớp 2: tổ chức cho học sinh làm quen với hoạt động giáo dục Tin học để hình thành sớm cho học sinh kỹ năng cần thiết đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5: tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh; tăng cường dạy học theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số lòng ghép cho học sinh trong môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

2. Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học

- Thực hiện chương trình theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

- Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, bố trí đủ giáo viên đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng Chương trình GDPT 2018 theo quy định để giảng dạy.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học tập trung vào các vấn đề cơ bản như sau:

+ Về Nội dung dạy học: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục khác đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh thông qua các câu lạc bộ tự chọn môn năng khiếu, thể dục thể thao.

+ Xếp thời khóa biểu linh động theo tình hình của trường, đảm bảo số tiết thực học theo chương trình của Bộ Giáo dục - Đào tạo quy định và các chương trình tiếng Anh tích hợp, các chương trình phát triển kỹ năng, phát triển tư duy... theo mô hình trường chất lượng cao “tiên tiến, hội nhập quốc tế”.

+ Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học; mỗi tiết học 35 phút; bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định, không gây quá tải, phù hợp tâm sinh lý và sức khỏe học sinh; thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục đẩy mạnh và duy trì công khai chất lượng giáo dục thông qua mô hình “Lớp học mở”, “Tiết học xanh”, ... mời phụ huynh cùng tham gia các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt của học sinh tại lớp; hoạt động bán trú, tham gia bữa ăn; cùng con tham dự các chuyên đề, các câu lạc bộ, hoạt động giáo dục của nhà trường.

2.1. Về cơ sở vật chất – Trang thiết bị dạy học

- Tăng cường rà soát, đánh giá, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình GDPT 2018 và tiêu chuẩn của trường thực hiện chương trình dân hướng đến chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”.

- Thực hiện đúng theo quy định về tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo sĩ số học sinh các lớp (không quá 35 học sinh/lớp), đầy đủ phòng học, nhà vệ sinh và công trình nước sạch luôn sạch và an toàn theo quy định.

- Đảm bảo đầy đủ thiết bị dạy học theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 về danh mục Thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

- Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn.

- Trang bị đường truyền wifi đủ mạnh, đảm bảo các giờ học ứng dụng CNTT và hội họp trực tuyến.

- Xây dựng Lớp học số; kho học liệu số, bài giảng số các môn học và hoạt động giáo dục.

2.2. Về đội ngũ

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, đáp ứng yêu cầu dạy và học theo hướng hiện đại.

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về tổ chức bộ máy vận hành chính quyền địa phương hai cấp, sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền.

- Hiệu trưởng quan tâm, xây dựng lực lượng giáo viên nòng cốt, tiên phong đi đầu trong các hoạt động chuyên môn của nhà trường. Đảm bảo mỗi tổ khối chuyên môn đều có giáo viên nòng cốt để hỗ trợ đồng nghiệp, cùng nhau tiến bộ.

- Động viên, khuyến khích, khen thưởng kịp thời CB-GV-NV đạt thành tích cao trong học tập nâng cao trình độ.

- Quan tâm tổ chức các chuyên đề về ứng dụng CNTT trong dạy và học; chia sẻ kinh nghiệm, giới thiệu các ứng dụng đáp ứng hiệu quả giảng dạy trên môi trường Internet. Tuyên truyền, vận động giáo viên tham gia hội thi giáo viên sáng tạo trên nền tảng ứng dụng CNTT.

2.3. Về chương trình

- Đảm bảo 100% giáo viên nắm kỹ chương trình dạy học; 100% CBQL và GV đã tham gia tập huấn chương trình phổ thông 2018.

- CB-GV-NV đề xuất nhu cầu bồi dưỡng. Nhà trường tổng hợp, lên kế hoạch chuyên đề để bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ GV của đơn vị nhằm đáp ứng nhu cầu bồi dưỡng công tác chuyên môn đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- Làm tốt công tác truyền thông đến cha mẹ học sinh về chương trình nhà trường trong các đợt Tư vấn tuyển sinh đầu cấp, các buổi họp Cha mẹ học sinh, trên các phiếu thăm dò, khảo sát, trên trang thông tin của nhà trường, sổ liên lạc điện tử, trên các nhóm thông tin giữa GVCN và CMHS,...

2.4. Triển khai dạy học giáo dục Stem, KNS trong nhà trường theo nhu cầu người học

- Tổ chức nghiên cứu và triển khai thực hiện theo hướng dẫn:

+ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;

+ Căn cứ Công văn số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH;

- Đẩy mạnh thực hiện dạy học STEM theo các hình thức tổ chức (*Bài học STEM; Hoạt động trải nghiệm STEM; Làm quen STEM nghiên cứu khoa học, kĩ thuật*) trong các môn học và hoạt động giáo dục.

- Phát huy năng lực của đội ngũ GV cốt cán dạy học STEM của trường: thường xuyên kết nối, tư vấn về lựa chọn bài dạy, phương pháp dạy học đặc trưng của môn học ... đảm bảo hiệu quả việc dạy học STEM ở tất cả các khối lớp.

- Tổ chức triển khai Dạy học Stem ở các khối. Thông qua sinh hoạt chuyên môn của giáo viên trường; triển khai dạy học Stem trong và ngoài giờ chính khóa, dưới hình thức câu lạc bộ. Tổ chức họp phụ huynh lấy ý kiến tổ chức theo nhu cầu người học, được sự thống nhất 100% từ phụ huynh nhà trường tiến hành thực hiện liên kết với công ty có uy tín, đảm bảo tín pháp lý có sự giám sát của Phụ huynh.

- Thống nhất nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục STEM; bồi dưỡng, nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục STEM cho giáo viên trong nhà trường.

- Tăng cường giao lưu, nhằm chia sẻ kinh nghiệm dạy học Stem theo hướng liên trường, phát huy hiệu quả trong việc tích hợp liên môn thông qua các ngày hội, chuyên đề tập huấn, sinh hoạt chuyên môn liên trường.

- Căn cứ thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

- Căn cứ công văn số 463/BGDĐT-GDTH của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo ban hành ngày 28/01/2015 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng sống tại các trường học;

- Căn cứ công văn số 4026/BGDĐT - GDTCHSSV ngày 01/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh;

- Tổ chức triển khai Dạy học Kỹ năng sống ở các khối. Thông qua sinh hoạt chuyên môn của giáo viên trường; triển khai dạy học trong và ngoài giờ chính khóa, dưới hình thức câu lạc bộ. Tổ chức họp phụ huynh lấy ý kiến tổ chức theo nhu cầu người học, được sự thống nhất 100% từ phụ huynh nhà trường tiến hành

thực hiện liên kết với công ty có uy tín tổ chức giảng dạy có sự giám sát của Phụ huynh.

- Thống nhất nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục bồi dưỡng, nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho giáo viên trong nhà trường.

- Tăng cường giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm dạy học theo hướng phát huy hiệu quả thông qua các ngày hội, chuyên đề tập huấn, sinh hoạt chuyên môn của trường.

2.5. Triển khai dạy học giáo dục Kỹ năng công dân số trong nhà trường

- Tổ chức nghiên cứu và triển khai thực hiện theo hướng dẫn: Công văn số 3899/QĐ-BGDĐT 30/7/2024 về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng Công dân số cấp tiểu học.

- Thực hiện dạy học tích hợp lồng ghép giáo dục công dân số theo khung năng lực số trong các môn học và hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức cho các khối lớp xây dựng kế hoạch lồng ghép nội dung thực hiện giáo dục công dân số vào các môn học đa dạng hình thức lồng ghép phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị..

3. Xây dựng trường học hạnh phúc

- Triển khai bộ tiêu chí về Trường học hạnh phúc đến tất cả đội ngũ. Xây dựng Trường học hạnh phúc nhằm hướng đến mục tiêu tăng cường xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh để phát triển năng lực, hoàn thành nhân cách, lối sống văn hóa, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, TDTT, trò chơi dân gian giữa các lớp, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống (phòng ngừa và ứng phó với hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường...) để tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh.

- Tổ chức hoạt động “Ngày thứ Sáu vui vẻ” - học sinh thực hiện việc tự quản trong tất cả các hoạt động trong một ngày ở trường. Hoạt động này giúp học sinh nâng cao kỹ năng tự quản; biết tự giác thực hiện các nhiệm vụ học tập, vui chơi, sinh hoạt cá nhân; biết quan tâm giúp đỡ mọi người xung quanh như: bạn bè, thầy cô, các cô chú nhân viên, ... Học sinh còn được thể hiện cá tính của riêng mình qua việc được mặc trang phục mình thích (trang phục cần chỉnh chu, lịch sự) để đến trường.

- Phối hợp với phụ huynh tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục và phát huy mọi nguồn lực để tạo dựng khung cảnh sư phạm thêm sáng - thoáng - xanh - sạch - đẹp, thân thiện và cởi mở.

- Chú trọng phương pháp giáo dục bằng nêu gương; sử dụng các biện pháp quản lý, giáo dục kỷ luật tích cực; phát huy vai trò của công tác tư vấn học đường.

- Phát huy hiệu quả của phòng Tư vấn tâm lý và hỗ trợ học sinh khuyết tật, hộp thư điều em muốn nói. Mọi ý kiến của học sinh đều được ghi nhận và giải đáp. Mời chuyên gia tư vấn tâm lý cho phụ huynh, học sinh trong các trường hợp đặc biệt.

- Tạo cơ hội để mỗi học sinh đều được phát triển tối đa tiềm năng của bản thân, không ai bị bỏ lại, không ai bị lãng quên; tất cả đều thay đổi để phù hợp và tiến bộ.

- Sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tạo hứng thú, phù hợp, thấu hiểu và chấp nhận sự khác biệt tâm lý, thể chất, hoàn cảnh của mỗi học sinh; tạo nhiều cơ hội cho học sinh được phản hồi, sáng tạo và gắn kết; được chủ động thể hiện quan điểm, ý tưởng, thói quen làm việc nhóm và hợp tác.

- Khuyến khích giáo viên tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu tại các lớp, các khối và với các trường bạn.

- Khắc phục triệt để cách quản lý và tương tác mang tính áp đặt, gây căng thẳng cho học sinh trong nhà trường.

- Chia sẻ, động viên, hỗ trợ và giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn bằng cách tặng quà, thăm hỏi v.v.

- Phối hợp và hợp tác hiệu quả với CMHS, cộng đồng địa phương và các lực lượng liên quan trong công tác giáo dục học sinh.

- Ban giám hiệu luôn chia sẻ, lắng nghe và giải quyết kịp thời những ý kiến, nguyện vọng chính đáng của giáo viên, cha mẹ học sinh; cùng bàn bạc, tháo gỡ những vấn đề tồn đọng, vướng mắc.

4. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực

- Đội ngũ giáo viên không ngừng học tập, tích cực đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của HS; vận dụng linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giáo dục với mục đích hình thành, phát triển năng lực học sinh.

- Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

- Giáo viên nòng cốt được tập huấn chuyên sâu về dạy học theo định hướng stem tiếp tục thực hiện các tiết chuyên đề nhằm thay đổi tích cực trong suy nghĩ và vận dụng linh hoạt trong cách dạy của giáo viên toàn trường, giúp đỡ và hỗ trợ đồng nghiệp trong dạy học Stem.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, liên trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, Trường học kết nối, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực, tự tin khi giảng dạy.

- Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, thực hành các hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt tổ khối; cử giáo viên áp dụng các phương pháp, kỹ thuật mới lên tiết mẫu để tổ khối học tập, rút kinh nghiệm; chú ý bồi dưỡng cho giáo viên mới ra trường một số kỹ thuật dạy học tích cực.

- Khuyến khích giáo viên sử dụng các ứng dụng AI trong dạy - học một cách hiệu quả.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh, đa dạng hóa các hình thức kiểm tra. Tập trung đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh, bám sát yêu cầu cần đạt của CTGDPT. Tăng cường kiểm tra, đánh giá trong quá trình học tập của học sinh thông qua các câu hỏi, bài tập, dự án, thuyết trình, hoạt động học tập, các hình thức thực hành, dự án học tập ...

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá cho các môn học, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ theo CTGDPT.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật (2HS) thông qua điều chỉnh chương trình học, nội dung kiểm tra, đánh giá phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng trẻ khuyết tật, đảm bảo trẻ có thể tiếp thu kiến thức và kỹ năng một cách hiệu quả.

- Nhân viên hỗ trợ khuyết tật tăng cường phối hợp với GVCN phát hiện sớm, can thiệp giáo dục sớm cho trẻ khuyết tật.

5. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Nâng cao đạo đức nhà giáo

- Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở Giáo dục mầm non, cơ sở Giáo dục phổ thông, cơ sở Giáo dục thường xuyên.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về dạy thêm học thêm.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ trường tiểu học, Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập và lấy chứng chỉ chức danh nghề nghiệp, nâng cao trình độ theo quy định.

- Giáo viên thường xuyên rèn luyện và nâng cao đạo đức của người thầy. Thực hiện tốt phong trào “*Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm*”, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua: Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho HS. Thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”.

- CB-GV-NV thống nhất và thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường.

6. Duy trì các tiêu chuẩn của trường đẩy mạnh giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Xây dựng chiến lược phát triển nhà trường đến năm 2030, tầm nhìn 2045, cập nhật, điều chỉnh chiến lược phát triển nhà trường theo tình hình mới.

- Nhà trường tiếp tục thành lập Hội đồng Tự đánh giá từ năm học 2025-2026, thực hiện công tác tự đánh giá và cập nhật hồ sơ công tác kiểm định chất lượng giáo dục từ năm học 2024-2025. Hội đồng Tự đánh giá của nhà trường tổ chức thực hiện, phân công nhóm công tác cập nhật số liệu qua từng năm, đảm bảo tiến độ theo chu kỳ Tự đánh giá 5 năm.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm, phát huy tối đa hiệu quả hoạt động dạy học ở buổi thứ hai dưới hình thức câu lạc bộ, thực hiện nội dung chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”.

- Có kế hoạch cho giáo viên, học sinh giao lưu, học hỏi kinh nghiệm với các trường trong cụm, thành phố và các địa phương xung quanh.

7. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trong nhà trường. Bồi dưỡng giáo viên đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

- Hiệu trưởng rà soát, đánh giá đội ngũ; xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng giáo viên đạt trình độ theo các quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và các giáo viên bộ môn đặc thù như Tiếng Anh, Tin học. Công khai kế hoạch này đến toàn thể GV để lập kế hoạch tự học cá nhân.

- Thực hiện tốt các chính sách phát triển đội ngũ: thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chế độ tiền lương và các phụ cấp theo lương, trợ cấp khác; đánh giá, khen thưởng nhằm nâng cao đời sống, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

- Tiếp tục đánh giá cán bộ quản lý theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn, yêu cầu của vị trí việc làm; tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học. 100% CB-GV hoàn thành bài kiểm tra, các nội dung, modul bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch đã đề ra.

- Phần đầu: 100% giáo viên đạt chuẩn, có trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị theo quy định; hiểu biết và vận dụng tốt các phương pháp dạy học tích cực, thường xuyên hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức được học để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống;

+ Có ít nhất 80% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi và giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường và có giáo viên đạt danh hiệu dạy giỏi và giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố; không có giáo viên yếu kém về chuyên môn, nghiệp vụ;

+ Có 100% giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo quy định;

+ Có 100% giáo viên có khả năng sử dụng tiếng Anh cho giao tiếp;

+ Có 100% cán bộ quản lý và giáo viên được đánh giá đạt về bồi dưỡng thường xuyên;

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin mức cơ bản.

+ Nhân viên phụ trách các bộ phận được bảo đảm các chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước và hoàn thành các nhiệm vụ theo đúng chức trách được giao.

- Tổ chức cho đội ngũ được tham quan học tập, giao lưu và tiếp cận với các phương pháp và hình thức dạy học tiên tiến hiện đại.

8. Tăng cường đẩy mạnh chuyển đổi số trong nhà trường gắn với công tác cải cách hành chính

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Trang bị hệ sinh thái trong việc thực hiện chuyển đổi số gồm:

+ Ứng dụng VnEdu Teacher.

+ Ứng dụng VnEdu Connect cho phụ huynh.

+ Hệ sinh thái VnEdu: Sổ liên lạc điện tử; Học bạ số; Chữ ký số; Hồ sơ số giáo dục VNEDU HSS.

+ Nền tảng dạy học số LMS (Learning Management System).

+ Quản lý hồ sơ điện tử Vnptioffice.vn

+ Thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

+ Hệ thống phần mềm Thư viện số VNEDU Digilib.

- + Phần mềm quản lý thiết bị.
- + Phần mềm quản lý nhà trường (vnedu.vn).
- + Kho học liệu 3D VNEDU CONTENT.
- + Văn phòng điện tử iOffice
- + Cloud lưu trữ Wasabi
- + Phần mềm an toàn thông tin SmartIR

- Xây dựng kho học liệu dùng chung; phát triển có hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường, sử dụng nguồn học liệu có sẵn để tham khảo và tải các học liệu giáo viên tự thiết kế lên kho làm nguồn tư liệu chung của nhà trường.

- Khuyến khích đội ngũ học tập, cập nhật những ứng dụng mới, phần mềm mới... khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất nhằm vận dụng vào giảng dạy và sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá.

- Quản lý dạy học của giáo viên và học sinh bằng hệ thống LMS được đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành.

- Phối hợp với các đơn vị đối tác trang bị, tập huấn cho giáo viên hệ thống học trực tuyến Elearning và phần mềm LMS quản lý học tập của học sinh. Động viên, khuyến khích, hỗ trợ 100% giáo viên, học sinh sử dụng hiệu quả các hệ thống, phần mềm dạy và học đã triển khai.

- Cán bộ quản lý thực hiện công tác quản lý giáo viên, học sinh trên hệ thống học trực tuyến Elearning và phần mềm LMS. Tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ một số môn học như: Tin học, công nghệ, ... trên phần mềm LMS. Khuyến khích giáo viên tăng cường việc đánh giá thường xuyên của học sinh bằng các ứng dụng CNTT.

- Phối hợp với các ban ngành tạo điều kiện để đảm bảo 100% học sinh của nhà trường được cập nhật mã số định danh cá nhân trên cổng cơ sở dữ liệu.

- Thường xuyên kiểm tra, nâng cấp đường truyền, đảm bảo cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng các ứng dụng CNTT trong thực hiện dạy - học và làm việc.

- Thực hiện chữ ký số và học bạ số cho 100% giáo viên, học sinh của nhà trường.

- Khai thác tối đa hệ sinh thái số để kết nối nhà trường với cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh qua các thông tin như: Thông báo mời họp phụ huynh, nghỉ lễ, tết; kế hoạch và lịch kiểm tra định kỳ; tình hình đi học, nghỉ học bất thường của học sinh; thông báo tình hình học tập rèn luyện cá nhân học sinh của giáo viên chủ nhiệm (nếu có) tới PHHS...

- Nhà trường đang từng bước xây dựng Thư viện số thông qua hệ thống phần mềm thư viện số (vnEdu DigiLib). Với phần mềm này, nhân viên thư viện - thiết bị cập nhật các ấn phẩm, thiết bị hiện có giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tìm kiếm, đăng ký mượn và trả ấn phẩm dễ dàng, nhanh chóng; cán bộ quản lý, nhân viên thư viện - thiết bị dễ dàng quản lý các ấn phẩm, thực hiện công tác phân loại, kiểm kê, thanh lý ấn phẩm chính xác, khoa học; đăng các bài viết tin tức, giới thiệu sách mới, giới thiệu sách theo chủ đề, ... đến bạn đọc. Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục tiến hành việc liên thông chia sẻ tài nguyên thư viện giữa các trường có sử dụng cùng hệ thống phần mềm thư viện số (vnEdu DigiLib).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên theo từng giai đoạn; có kế hoạch rà soát về tình hình nhân sự của trường đảm bảo đủ giáo viên dạy các môn học; rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị để có phương án đầu tư, cải tạo, bổ sung nhằm đáp ứng Chương trình GDPT 2018 và tiêu chí của trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”.

- Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Phó Hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, tham mưu công tác lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.
- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.
- Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.
- Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ, tổ chức trong năm học.
- Kịp thời báo cáo, đề xuất với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.
- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách).

- Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn).

- Trình Ban Giám hiệu phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

- Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

4. Tổng phụ trách đội

- Kết hợp với Phó Hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Thành lập Ban chỉ huy Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách môn học

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công (bao gồm kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày).

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường.

- Trình tổ trưởng, BGH phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

6. Nhân viên Thư viện, Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tổ chức Ngày hội đọc sách và hoạt động tặng sách cho thư viện.

7. Văn thư

- Hoàn thành đúng quy định công tác văn thư, lưu trữ.
- Tổng hợp, thực hiện báo cáo đúng thời gian quy định.
- Tiếp nhận, đăng kí, kiểm soát văn bản đi – đến, duyệt nội dung văn bản trước khi trình Hiệu trưởng.
- Kiểm tra thể thức văn bản, quản lý con dấu.
- Sắp xếp, quản lý hồ sơ khoa học, tiện lợi, dễ tra cứu. Quản lý cập nhật hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng.
- Đánh máy, sao in các văn bản, tài liệu; thực hiện nghiêm các quy định bảo mật của công tác văn thư.
- Thực hiện nghiêm túc các công tác kiêm nhiệm khi Hiệu trưởng phân công.

8. Tài chính – Kế toán

- Đảm bảo nguyên tắc tài chính đúng quy định. Hồ sơ, chứng từ sắp xếp khoa học.
- Đẩy mạnh dịch vụ công đến phụ huynh.
- Đảm bảo thu, chi đúng quy định, nguyên tắc công khai kịp thời.

9. Y tế

- Lập kế hoạch và phương án kiểm soát dịch bệnh trong nhà trường.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng công tác y tế trường học; các biện pháp, kế hoạch khám sức khỏe cho CB-GV-NV và HS toàn trường.
- Luôn cập nhật thông tin, kiến thức về y tế để đảm bảo thực hiện đúng quy định.
- Chịu trách nhiệm lưu mẫu, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn của trường.

- Chịu trách nhiệm sơ cấp cứu và hỗ trợ GV-NV-HS khi có tai nạn, bệnh đột xuất chuyển qua bệnh viện cấp cứu kịp thời.

10. Tổ bán trú

- Thực hiện công tác chăm sóc giờ ăn, ngủ của học sinh buổi trưa khi ở lại trường, đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tuân thủ các quy định của bếp ăn, nội quy của nhà trường.

- Giữ gìn vệ sinh cá nhân, bếp ăn sạch sẽ, gọn gàng, khoa học theo đúng quy định của y tế.

- Thực hiện tiếp phẩm, nấu ăn, chia khẩu phần đảm bảo đúng quy trình, đủ chất, đủ lượng.

11. Bảo vệ - Phục vụ

- Bảo vệ trực trường 24/24, kiểm tra an ninh trật tự trong và ngoài trường học. Bảo vệ cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường, giáo viên, học sinh và khách đến làm việc tại trường.

- Giao tiếp văn minh, lịch sự khi đón khách đến trường.

- Chăm sóc cây kiểng trong khuôn viên nhà trường, thực hiện sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất khi có sự phân công của Hiệu trưởng.

- Nhân viên phục vụ: giữ vệ sinh phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh và một số công việc theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường Tiểu học An Lập. Đề nghị các tổ, bộ phận căn cứ vào nội dung kế hoạch nêu trên, cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học của tổ, bộ phận với các biện pháp khả thi và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2025-2026 của đơn vị./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH xã Thanh An (b/cáo);
- CB-GV-NV Trường (t/hiện);
- CMHS trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Trinh

DUYỆT CỦA PHÒNG VĂN HÓA XÃ HỘI

Thanh An, ngày tháng năm 2025

TRƯỞNG PHÒNG

